

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST

Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Ty

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Thanh Hải;

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987, tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 92, đường A, khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Trần Thị C1, sinh năm 1951; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 tiền án; cụ thể: Bản án số: 55/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) năm tù về tội “Trộm cắp T sản” ngày 25/10/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích do chưa thực hiện xong trách nhiệm bồi thường dân sự; Nhân thân: Bản án số 23/HSST ngày 09/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật T sản” nhưng cho hưởng án treo đã chấp hành xong. Nhân thân: Ngày 10/9/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý vi

phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 10/9/2007 đến ngày 14/9/2009 chấp hành xong.

Ngày 10/12/2010, bị Ủy ban nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 đến ngày 01/12/2012 chấp hành xong.

Ngày 18/4/2013, bị Ủy ban nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 18/4/2013 đến ngày 11/02/2015 chấp hành xong; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thanh T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2007, có tiền án và nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/01/2022, T chấp hành xong hình phạt tù theo bản án số 55/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng về tội “Trộm cắp T sản” hình phạt 09 năm tù, trở về sinh sống tại địa phương thì tiếp tục tái nghiện và phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 14/7/2022, Nguyễn Thanh T tới nhà bà Nguyễn Thị Thu T2 là hàng xóm của T tại khu phố B, thị trấn D để hỏi mượn xe mô tô 61H1-188.95 của bà T2 đi công việc thì bà T2 đồng ý. Lúc này T điều khiển xe mô tô 61H1-188.95 đi đến khu vực cầu vượt Tân Thới Hiệp thuộc quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy. Trên đường đi, T ghé tiệm thuốc tây ở dọc đường (không rõ địa chỉ cụ thể) để mua 01 ống kim tiêm để sử dụng ma túy. Khi tới khu vực cầu vượt Tân Thới Hiệp thuộc quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, T mua ma túy loại Heroin của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 450.000 đồng và mang về nhà sử dụng. Khi đi về đến lô cao su thuộc xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương, T dừng lại và sử dụng ma túy tại đây. Sau khi sử dụng xong, T cất phần ma túy còn lại vào trong giày bên trái, cất ống kim tiêm vào túi quần bên phải và đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi

tìm nơi sử dụng ma túy, khi đến hẻm 37, đường Lê Hồng Phong thuộc khu phố 5, thị trấn Dầu Tiếng thì bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 gói nylon trong suốt một mặt, mặt còn lại có chữ, hở miệng, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 gói nylon trong suốt, rỗng, hở miệng; 01 xe mô tô hiệu Wave S, biển số 61H1-188.95, màu đỏ-đen, số khung: RLHJC5278DY006624, số máy JC52E-1091425.

Tại bản kết luận giám định số 345/MT-PC09 ngày 21/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng/trọng lượng là 0,2215 gam.

Đối với hành vi của đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thanh T để sử dụng. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Thu T2 cho Nguyễn Thanh T mượn xe mô tô. Quá trình điều tra xác định bà T2 không biết T mượn xe mô tô để đi mua ma túy về sử dụng nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 345/PC09, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M 0,1564 gam. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 gói nylon trong suốt, rỗng, hở miệng. Xét thấy các vật này không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S, biển số 61H1-188.95, màu đỏ - đen, số khung: RLHJC5278DY006624, số máy JC52E-1091425. Quá trình điều tra xác định, đây là T sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu T2. Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Thu T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-KTMT ngày 05/10/2022.

Tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,

bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với hành vi của đối tượng bán ma túy cho bị cáo T để sử dụng. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Thu T2 cho bị cáo T mượn xe mô tô. Quá trình điều tra xác định bà T2 không biết bị cáo T mượn xe mô tô để đi mua ma túy về sử dụng nên không đặt xử lý.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 345/PC09, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M 0,1564 gam. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 gói nylon trong suốt, rỗng, hở miệng. Xét thấy, các vật này không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S, biển số 61H1-188.95, màu đỏ - đen, số khung: RLHJC5278DY006624, số máy JC52E-1091425. Quá trình điều tra xác định, đây là T sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu T2. Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô nêu trên cho bà Nguyễn Thị Thu T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-KTMT ngày 05/10/2022 là phù hợp quy định của pháp luật nên không đặt xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo làm công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 14/7/2022, tại hẻm 37, đường A, thuộc khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo T bị bắt

quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng/trọng lượng 0,2215 gam ma túy, loại Heroine.

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo T rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Về nhân thân: Bản án số 23/HSST ngày 09/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật T sản” nhưng cho hưởng án treo đã chấp hành xong. Ngày 10/9/2007, bị cáo T bị Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 10/9/2007 đến ngày 14/9/2009 chấp hành xong. Ngày 10/12/2010, bị cáo T bị Ủy ban nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 đến ngày 01/12/2012 chấp hành xong. Bị cáo T nhận thức được chất ma túy là loại chất gây nghiện mà Nhà nước cấm sử dụng, là một trong những nguyên nhân dẫn đến nhiều căn bệnh hiểm nghèo, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo T biết được tác hại của ma túy là ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, tinh thần của bị cáo. Bị cáo T cũng đã nhiều lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng ma túy nhưng bị cáo T vẫn tái nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy cho đến ngày bị bắt. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo T vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên bị cáo T phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung nên cần xử lý bị cáo T mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T nhằm có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện để bị cáo T cải tạo, giáo dục thành người công dân tốt.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 345/PC09, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M 0,1564 gam. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 gói nylon trong suốt, rỗng, hở miệng đây là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S, biển số 61H1-188.95, màu đỏ - đen, số khung: RLHJC5278DY006624, số máy JC52E-1091425. Quá trình điều tra xác định, đây là T sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu T2. Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Thu T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-KTMT ngày 05/10/2022 là phù hợp quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư được niêm phong ghi số: 345/PC09, có chữ của người chứng kiến Nguyễn Thanh T, cán bộ trả mẫu Nguyễn Hoàng Ân, cán bộ nhận mẫu Hồ Minh Nhật và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: M = 0,1564 gam. 01 (một) Ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) Gói nylon trong suốt, rỗng, hở miệng.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 29/11/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. D;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Long Ty

